

Số: 71/2025/QĐST-LĐ

*Dĩ An, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG  
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Trần Thị Hà.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương  
tham gia phiên họp:*** bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân thành phố D mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 67/2025/TLST-VLĐ, ngày 11/4/2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 40/2025/QĐST-LĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1986; thường trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trịnh Thị Thúy N, sinh năm 2001; nơi cư trú: số A đường E, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 06/3/2025), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Ánh H1, sinh năm: 1992; thường trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công ty TNHH T1; địa chỉ trụ sở chính: số B đường Đ khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội Khu vực IV; địa chỉ: Đường T, khu T hành chính D, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Bảo hiểm xã hội thành phố D; địa chỉ: Đường T, Khu T, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: A khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Tại đơn yêu cầu ngày 27 tháng 3 năm 2025 lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của người yêu cầu bà Trịnh Thị Thúy N trình bày:*

Vào tháng 08/2014 đến tháng 07/2024 bà H làm việc tại Công ty TNHH G, địa chỉ: cụm C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và có đóng Bảo hiểm xã hội số: 3814025871. Nay bà H liên hệ Bảo hiểm xã hội nộp hồ sơ xin rút sổ Bảo hiểm xã hội thì Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện thông tin cá nhân của bà H bị trùng số Bảo hiểm xã hội.

Lý do bị trùng bảo hiểm: Do thời gian từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 bà H cho bà Phạm Ánh H1 mượn giấy tờ tùy thân của mình để đi làm tại Công ty TNHH T1, địa chỉ: số B đường Đ khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương và Công ty có tham gia bảo hiểm cho bà H1 sổ bảo hiểm 7409194836 từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 khoảng thời gian này bà H lại sử dụng giấy tờ tùy thân của mình để giao kết hợp đồng lao động với công ty TNHH L và công ty L cũng tham gia bảo hiểm xã hội cho bà H mã số: 7409290391 tham gia BHXH từ tháng 09/2009 đến tháng 10/2009. Do đó, bà H bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm xã hội.

Nay Phạm Thị H yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa Phạm Thị H (do bà Phạm Ánh H1 mượn tên) với Công ty TNHH T1 vô hiệu. Bà H không yêu cầu giải quyết về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH T1:* Đã được Tòa án tổng đạt tham gia phiên họp nhưng vắng mặt không rõ lý do.

- *Ông Dương Văn T là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cơ quan Bảo hiểm xã hội Khu vực IV trình bày:* Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH T1 cho người lao động thì Công ty TNHH T1 có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Phạm Thị H, sinh năm 1986, số CCCD 038186016306, với mã số BHXH 7409194836 tại Công ty TNHH T1 từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 chưa nhận trợ cấp BHXH. Ngoài ra, Phạm Thị H còn có mã số: 7409290391 tham gia BHXH từ tháng 09/2009 đến tháng 10/2009 tại Công ty TNHH L.

Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Phạm Thị H, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của Phạm Thị H phía Bảo hiểm xã hội Khu vực IV không có ý kiến. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Ánh H1 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, tại bản tự khai ngày 17/4/2025 bà H1 trình bày:* Do có nhu cầu đi làm nhưng chưa đủ tuổi để giao kết hợp đồng lao động bà H1 đã mượn giấy tờ cá nhân của chị là bà Phạm Thị H để đi làm và giao kết hợp đồng lao động với

Công ty TNHH T1, địa chỉ: số B đường Đ khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Bà H1 làm việc tại Công ty TNHH T1 từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010. Trong thời gian này bà H cũng đang làm việc tại Công ty TNHH L và tham gia Bảo hiểm xã hội số 7409290391.

Nay Phạm Thị H yêu cầu Tòa án tuyên hợp đồng lao động giữa bà Phạm Ánh H1 (dưới tên là Phạm Thị H) và Công ty TNHH T1 vô hiệu thì bà đồng ý. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H.

*- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:*

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị H, bà Phạm Ánh H1, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội Khu vực IV đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt, người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH T1 vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời thừa nhận của các đương sự có căn cứ để xác định: Người lao động tên Phạm Thị H, sinh năm 1986, số CCCD 038186016306, quá trình tham gia bảo hiểm có 02 mã BHXH: Đối với mã bảo hiểm xã hội số: 7409194836 tại Công ty TNHH T1 từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 và mã bảo hiểm xã hội số: 7409290391 tham gia BHXH từ tháng 09/2009 đến tháng 10/2009 tại Công ty TNHH L. Nay bà H xác định thời gian từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 bản thân bà H không ký hợp đồng lao động và không làm việc cho Công ty TNHH T1 mà thời gian này do bà Phạm Ánh H1 trực tiếp ký hợp đồng và vào làm việc với Công ty TNHH T1 nhưng dưới tên của bà (Phạm Thị H). Trong thời gian này, bà H ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH L. Phía bà H1 cũng thừa nhận trong thời gian từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 người thực tế ký hợp đồng và vào làm việc tại Công ty TNHH T1 là bà (Phạm Ánh H1) do bà mượn giấy tờ tùy thân của bà Phạm Thị H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1.

Như vậy, có căn cứ để xác định được trong thời gian từ tháng 06/2009 đến tháng 01/2010 người trực tiếp ký hợp đồng lao động và vào làm việc tại Công ty TNHH T1 là bà Phạm Ánh H1 không phải là bà Phạm Thị H. Việc bà H1 sử dụng giấy tờ tùy thân của bà H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1 là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau

khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994 Sửa đổi, bổ sung các năm 2002,2006,2007. Do đó việc Phạm Thị H yêu cầu tuyên hợp đồng lao động giữa Phạm Thị H (do bà Phạm Ánh H1) giao kết với Công ty TNHH T1 vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 136, Điều 142 Bộ luật Dân sự năm 1995.

[3] Về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu: Người yêu cầu Phạm Thị H chỉ yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì trong vụ án. Đây là quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó Tòa án không xem xét giải quyết về hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí: Bà Phạm Thị H phải chịu theo quy định.

*Từ các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 5, 33, 35, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 50 và Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Điều 136 và Điều 142 Bộ luật Dân sự năm 1995;

Căn cứ Điều 26 Nghị số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của Phạm Thị H: Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị H, sinh năm 1986, số CCCD 038186016306; thường trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa với Công ty TNHH T1 vô hiệu.

Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số: 0008018 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên

trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục Thi hành án Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Thị Hà**